

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM THAO
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15 /2023/HNGĐ-ST
Ngày 21 tháng 6 năm 2023
“V/v Tranh chấp hôn nhân
gia đình và xin thay đổi nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tiến Dũng

Ông Nguyễn Ngọc Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao tham gia phiên tòa:

Bà: Nguyễn Thị Ngọc Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 97/TLST-HNGĐ ngày 07/02/2023 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 26/5/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2023/QĐST-HNGĐ ngày 12/6/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị H** - sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn K, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn H1** - sinh năm 1985

Địa chỉ: Khu G, xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ

(Chị H có đơn xin vắng mặt, anh H1 vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện cũng như các lời khai tại tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn H1 đăng ký kết hôn ngày 18/3/2022 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ. (Năm 2006 chị và anh H1 đã kết hôn với nhau và có 03 người con chung, đến năm 2020 thì ly hôn và năm 2022 có đăng ký kết hôn lại). Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng vẫn không có hạnh phúc, khắc khẩu và mâu thuẫn nhau dẫn đến xô xát, anh H1 đe dọa, hành hung vợ con. Khi chị đang làm thủ tục ly hôn tại Tòa án thì về bị anh H1 đánh nhập viện nhưng chị suy nghĩ vì các con nên chị không làm đơn đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự. Chị và các con sống trong sợ hãi vì vậy chị không muốn tiếp tục chung sống với anh H1 nữa. Nay chị xin được ly hôn với anh H1 để ổn định cuộc sống mới.

Về con chung: chị H xác định vợ chồng có 03 con chung là:

Cháu Nguyễn Minh H2, sinh 08/4/2007.

Cháu Nguyễn Phương A, sinh 20/10/2011.

Cháu Nguyễn Tấn P, sinh 06/10/2017.

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 241/2020/QĐST-HNGĐ ngày 03/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã giải quyết về phần con chung như sau: “Giao cho anh Nguyễn Văn H1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Minh H2, sinh ngày 08/4/2007; giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Phương A, sinh ngày 20/10/2011 và Nguyễn Tấn P, sinh ngày 06/10/2017”.

Nay chị H xin được thay đổi nuôi con so với Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 241/2020/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, Chị xin nuôi cháu Nguyễn Tấn P và cháu Nguyễn Minh H2 vì hai cháu hiện đang ở với chị và học tập ổn định tại Bắc Giang, để anh H1 nuôi cháu Nguyễn Phương A vì cháu A hiện đang ở với bố ở huyện L, tỉnh Phú Thọ. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản chung, công nợ chung và công sức đóng góp: chị H không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn H1 trình bày:

Về thời gian, điều kiện kết hôn của vợ chồng thống nhất như chị H trình bày ở trên. Quá trình chung sống vợ chồng chỉ xảy ra nhiều mâu thuẫn nhỏ không đáng kể. Nay chị H xin ly hôn thì anh muốn đoàn tụ.

Về con chung: anh H1 xác định vợ chồng có 03 con chung như chị H trình bày là đúng. Khi ly hôn, anh xin nuôi cháu Phương A và để chị H nuôi 02 cháu Minh H2

và Tấn P vì hiện nay hai cháu đang ở với chị H. Hai bên không phải đóng góp tiền nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản chung, công nợ chung và công sức đóng góp: Anh H1 không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa ngày 21/6/2023:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt, chị vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình và xin được ly hôn anh H1 vì vợ chồng không còn tình cảm với nhau. Chị H xin được nuôi 02 con chung là cháu Nguyễn Minh H2 và cháu Nguyễn Tấn P1, để anh H1 nuôi cháu Phương A và không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Tài sản chung, công nợ chung và công sức đóng góp không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn H1 vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký: trong thời gian chuẩn bị xét xử cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán và các Hội thẩm nhân dân, Thư ký đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự trong quá trình giải quyết vụ án.

Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án. Bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình trong quá trình giải quyết và xét xử vụ án.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H, xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn H1; về con chung: giao 02 con chung là cháu Nguyễn Minh H2, sinh 08/4/2007 và cháu Nguyễn Tấn P, sinh 06/10/2017 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Phương A, sinh 20/10/2011 cho anh H3 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; hai bên không phải đóng góp tiền nuôi con chung cho nhau. Về tài sản chung, công nợ chung và công sức đóng góp: không đặt ra xem xét, giải quyết trong vụ án này; chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn là anh Nguyễn Văn H1 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: khu G, xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ nên theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Quá trình giải quyết anh H1 đến Tòa án trình bày bản tự khai. Tuy nhiên sau đó anh H1 không đến Tòa án làm việc nữa nên Tòa án chỉ tiến hành tiếp cận, công khai chứng cứ mà không tiến hành hòa giải được. Tại phiên tòa ngày 21/6/2023 anh H1 vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh H1 theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

Thứ nhất, về quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn H1 là hôn nhân hợp pháp, hai bên kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu có đăng ký hôn tại UBND xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Hai vợ chồng đã ly hôn năm 2020 sau đó đăng ký kết hôn lại năm 2022. Qua xác minh tại chính quyền địa phương và gia đình bố mẹ đẻ anh H1 thể hiện vợ chồng anh H1 chị H có phát sinh mâu thuẫn, cãi vã, cuộc sống chung không có hạnh phúc, bất đồng về quan điểm sống, đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật. Kết quả xác minh tại công an xã C thể hiện có sự việc anh H1 đánh chị H nhưng vì là vợ chồng nên chị H làm đơn xin hòa giải không đề nghị xử lý hình sự hành vi của anh H1, nội dung này phù hợp với tài liệu chứng cứ chị H giao nộp cho Tòa án: 01 giấy chứng nhận phẫu thuật và 01 giấy ra viện. Xét thấy vợ chồng anh H1 chị H có xảy ra mâu thuẫn, xô xát, hiện sống ly thân mỗi người ở một nơi; vợ chồng không còn tôn trọng, chia sẻ và không còn tình cảm với nhau nên cần xử cho chị H được ly hôn anh H1 là phù hợp.

Thứ hai: về con chung, chị H và anh H1 đều thống nhất xác định vợ chồng có 03 con chung là cháu Nguyễn Minh H2, sinh 08/4/2007; cháu Nguyễn Phương A, sinh 20/10/2011 và cháu Nguyễn Tấn P, sinh 06/10/2017. Các con chung mặc dù đều sinh trước thời điểm đăng ký kết hôn (2022) nhưng chị H và anh H1 đều xác định 03 cháu là con chung của anh chị vì anh chị đăng ký kết hôn lần đầu năm 2006 và sau đó sinh 03 con chung.

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 241/2020/QĐST-HNGĐ ngày 03/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã giải quyết về phần con chung như sau: “Giao cho anh Nguyễn Văn H1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Minh H2, sinh ngày 08/4/2007; giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Phương A, sinh ngày 20/10/2011 và Nguyễn Tấn P, sinh ngày 06/10/2017”.

Trong vụ án ly hôn này, chị H và anh H1 có quan điểm thay đổi người trực tiếp nuôi con so với Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 241/2020/QĐST-HNGĐ ngày 03/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Cụ thể: chị H và anh H1 thống nhất quan điểm: chị H sẽ nuôi 02 con chung là cháu H2 và cháu P, anh H1 nuôi cháu Phương A. Hai bên không phải đóng góp tiền nuôi con chung cho nhau. Điều này là phù hợp với nguyện vọng của các con chung. Vì vậy, Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của hai bên về phần con chung.

Thứ ba: về tài sản chung, công nợ chung và công sức đóng góp gia đình: chị H và anh H1 xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết trong vụ án này.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: chị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử cho chị Nguyễn Thị H ly hôn anh Nguyễn Văn H1.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Nguyễn Minh H2, sinh 08/4/2007 và cháu Nguyễn Tấn P, sinh 06/10/2017 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Phương A, sinh 20/10/2011 cho anh Nguyễn Văn H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi các con chung thành niên. Hai bên không phải đóng góp tiền nuôi con chung cho nhau.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom con chung.

3. Về tài sản chung, công nợ chung và công sức đóng góp gia đình: Không đặt ra xem xét, giải quyết trong vụ án này.

4. Về án phí: chị Nguyễn Thị H chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (xác nhận chị H đã nộp tại biên lai thu tiền số 0002375 ngày 03/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao).

5. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 - luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự."

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lâm Thao;
- Chi cục THADS huyện Lâm Thao;
- Các đương sự;
- UBND xã C, huyện Lâm Thao;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Phương Thúy